

Số: 30/2025/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 229/2025/TLST-DS, ngày 05 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Lê Thị Kim T, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Tổ A, ấp A, xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là: Tổ A, khóm A, phường M, tỉnh Đồng Tháp).

Người đại diện hợp pháp của bà T: Ông Huỳnh Hoài T1, sinh năm 1997. Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp (nay là: Ấp H, xã T, tỉnh Đồng Tháp). Địa chỉ liên hệ: Số A, đường L, phường C, tỉnh Đồng Tháp và ông Dương Hoài L, sinh năm 2002. Địa chỉ: Tổ C, khóm M, phường C, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là: Tổ C, khóm M, phường C, tỉnh Đồng Tháp), là người đại diện theo ủy quyền (Hợp đồng ủy quyền ngày 20/8/2025).

Bị đơn:

1. Võ Thị Mỹ T2, sinh năm 1957;

2. Nguyễn Thanh T3, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: Số A, đường Đ, tổ C, khóm T, phường H, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là: Số A, đường Đ, tổ C, khóm T, phường C, tỉnh Đồng Tháp).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lê Thị Kim T yêu cầu bà Võ Thị Mỹ T2 trả số tiền vay là 1.170.000.000 đồng và số tiền lãi 103.833.000 đồng. Tổng cộng tiền vay và tiền lãi là 1.273.833.000 đồng (một tỷ hai trăm bảy mươi ba triệu tám trăm ba mươi ba nghìn

đồng).

- Bà Võ Thị Mỹ T2 đồng ý trả cho bà Lê Thị Kim T số tiền vay là 1.170.000.000 đồng và số tiền lãi 103.833.000 đồng. Tổng cộng tiền vay và tiền lãi là 1.273.833.000 đồng (một tỷ hai trăm bảy mươi ba triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng) theo yêu cầu của bà Lê Thị Kim T.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Tiền án phí dân sự sơ thẩm là 25.107.000 đồng. Bà Võ Thị Mỹ T2 phải chịu 25.107.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng bà Võ Thị Mỹ T2 là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm nên bà T2 được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Lê Thị Kim T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Lê Thị Kim T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 25.107.000 đồng (Hai mươi lăm triệu một trăm lẻ bảy nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002155 ngày 05/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 6 – Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Phong